TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2025/QĐST - HNGĐ	*Kim Bôi, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025; giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 27 tháng 6 năm 2002

Căn căn cước số: 01730200510x

Nơi cư trú: Xóm M, xã L, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn T, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1998

Căn căn cước số: 01709800771x

Nơi cư trú: Xóm N, xã N, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung, sau khi ly hôn anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi con Bùi Ngọc An Nh, sinh ngày 12/01/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác, anh T chưa yêu cầu chị Thảo cấp dưỡng nuôi con; chị Nguyễn Thị Th có quyền, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, trả lại chị Nguyễn Thị Th 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng theo số: 0001223 ngày 06/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13 - Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ
- Phòng THADS Khu vực 13 - Phú Thọ;
- UBND xã Nật Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự